

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ - TỈNH
VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 15/2024/DS - ST

Ngày: 19 - 02 - 2024

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Kim Phụng
2. Ông Nguyễn Văn Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 252/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST - DS ngày 02 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 9, ấp AD1, xã TH, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long

2. *Bị đơn:* Anh Trần Vĩnh P, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp PHB, xã PH, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 29/8/2023, đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện ngày 28/12/2023 và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Do anh Trần Vĩnh P là bạn học của con bà H, vào ngày 19/6/2021 bà H có cho anh P vay số tiền 50.000.000đ, anh P nói vay tiền để làm ăn, khi nào bà H cần tiền thì báo trước 2 tháng thì anh P trả, hai bên không có thỏa thuận lãi suất nhưng anh P có hứa sẽ trả lãi. Ngày 19/7/2021 anh P có trả cho bà H 3.000.000đ, đến ngày 19/8/2021 anh P trả là 3.000.000đ tổng cộng là 6.000.000đ, anh P nói là trả tiền lãi để cho bà tiêu dùng. Từ tháng 9/2021 đến nay thì anh P không có trả tiền gốc hay

tiền lãi gì, bà H có liên hệ với anh P nhưng anh P cố tình né tránh không gặp và cũng không trả tiền vay gốc cho bà H.

Bà Nguyễn Thị H yêu cầu anh Trần Vĩnh P trả tiền vay gốc là 50.000.000đ, không yêu cầu anh P trả tiền lãi.

- Bị đơn: anh Trần Vĩnh P không có văn bản nêu ý kiến gì đối với các yêu cầu của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án

Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các Điều 70, 71, 234 Bộ luật TTDS. Bị đơn không thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại Điều 70, 72, 234 Bộ luật TTDS

3. Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ Điều 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466 Bộ Luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTW Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H. Buộc bị đơn anh Trần Vĩnh P có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền gốc là 50.000.000đ

- Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Trần Vĩnh P phải chịu 2.500.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Bị đơn anh Trần Vĩnh P đã được triệu tập tham gia phiên tòa đến lần 2, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh P theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án:

Xét, yêu cầu của bà Nguyễn Thị H yêu cầu anh Trần Vĩnh P trả cho bà H tiền

vay gốc là 50.000.000đ, không yêu cầu tính lãi là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ bà H cung cấp chứng cứ là biên nhận tiền ngày 19/6/2021, anh P có vay số tiền 50.000.000đ của bà H, có chữ ký của anh Trần Vĩnh P; tại biên bản xác minh ngày 21/6/2023, bà Phạm Ly Khoa là mẹ ruột của anh Trần Vĩnh P thừa nhận bà có biết được việc anh P có nợ tiền của bà H, từ đó có cơ sở chứng minh có sự việc anh P vay tiền của bà H. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh P về các yêu cầu của bà H, nhưng anh P không có văn bản phản đối gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà H, nên Hội đồng xét xử buộc anh Trần Vĩnh P có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền vay gốc là 50.000.000đ.

[4] Về án phí: Buộc anh P phải chịu 2.500.000đ tiền án phí DSST.

[5] Xét, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ là có cơ sở chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H

Buộc anh Trần Vĩnh P có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền vay gốc là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Trần Vĩnh P phải chịu 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 1.587.000đ (một triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000511 ngày 30/10/2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Vĩnh P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú